

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐỀ MINH HỌA

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2020-2021

Môn: TIN HỌC, Lớp 12

*Thời gian làm bài: 45 phút,
không tính thời gian phát đề*

Họ và tên học sinh: Mã số học sinh:

Chú ý: Các câu hỏi trong đề kiểm tra này sử dụng phần mềm MS Access 2010 trở lên.

PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Mô hình nào dưới đây là mô hình phổ biến để xây dựng CSDL quan hệ?

- A. Mô hình phân cấp.
- B. Mô hình dữ liệu quan hệ.
- C. Mô hình hướng đối tượng.
- D. Mô hình dữ liệu phân tán.

Câu 2. Khái niệm nào dưới đây KHÔNG dùng để mô tả các yếu tố tạo thành mô hình CSDL?

- A. Cấu trúc dữ liệu.
- B. Các thao tác, phép toán trên dữ liệu.
- C. Các ràng buộc dữ liệu.
- D. Cách tổ chức, lưu trữ dữ liệu.

Câu 3. Về mặt cấu trúc, dữ liệu của CSDL quan hệ được thể hiện trong đối tượng nào sau đây?

- A. Các bảng.
- B. Các biểu mẫu.
- C. Các báo cáo.
- D. Một cột (một thuộc tính) trong bảng.

Câu 4. Phát biểu nào sau đây đúng với khái niệm CSDL?

- A. CSDL là tập hợp dữ liệu chứa đựng các kiểu dữ liệu.
- B. CSDL là tập dữ liệu có liên quan với nhau theo một chủ đề nào đó được ghi lên giấy.
- C. CSDL chứa dữ liệu đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin của nhiều người.
- D. CSDL chứa dữ liệu đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin của một người.

Câu 5. Hãy chọn câu trả lời đúng nhất trong các câu sau đây?

Công việc thường gặp khi xử lý thông tin của một tổ chức là:

- A. Tạo lập hồ sơ.
- B. Cập nhật hồ sơ.
- C. Khai thác hồ sơ.
- D. Tạo lập, cập nhật và khai thác hồ sơ.

Câu 6. Cơ sở giáo dục KHÔNG quản lý thông tin nào dưới đây?

Thông tin về

- A. cán bộ, giáo viên của trường.
- B. học sinh, môn học và kết quả học tập.
- C. khách du lịch đến địa phương.
- D. ban liên lạc hội cha mẹ học sinh.

255

Câu 7. Hãy chọn phương án ghép SAI trong các phương án sau đây:


Chức năng của hệ QT CSDL là cung cấp

- A. môi trường tạo lập CSDL.
- B. môi trường cập nhật và khai thác dữ liệu.
- C. môi trường làm việc trên Internet.
- D. công cụ kiểm soát, điều khiển truy cập vào CSDL.

Câu 8. Hệ quản trị CSDL KHÔNG cung cấp chức năng nào sau đây?

- A. tạo lập CSDL.
- B. tạo lập các tiện ích đọc/ghi dữ liệu của CSDL
- C. cập nhật dữ liệu cho CSDL.
- D. khai thác dữ liệu của CSDL.

Câu 9. Thao tác nào sau đây chỉ định khóa chính theo một trường đã chọn?

- A. Edit → Primary key
- B. Nháy nút 
- C. Click vào nút 
- D. Click vào nút 

Câu 10. Sau khi tạo liên kết giữa các bảng, có thể thực hiện công việc nào dưới đây?

- A. Tổng hợp dữ liệu từ chỉ từ 1 bảng
- B. Tổng hợp dữ liệu từ chỉ từ 2 bảng
- C. Tổng hợp dữ liệu từ chỉ từ 3 bảng
- D. Tổng hợp dữ liệu từ nhiều bảng

Câu 11. Truy vấn dữ liệu KHÔNG giúp thực hiện công việc nào dưới đây?

- A. Sắp xếp các bản ghi
- B. Chọn các bản ghi thỏa mãn điều kiện cho trước
- C. Chọn các trường để hiển thị, thực hiện tính toán, tính tổng điểm, tổng
- D. Định dạng theo mẫu và in dữ liệu.

Câu 12. Phương án nào dưới đây thể hiện các bước xác định và khai báo cấu trúc bảng?

- A. Đặt tên trường → Chọn kiểu dữ liệu → mô tả trường và các tính chất của trường
- B. Đặt tên trường → mô tả trường và các tính chất của trường → chọn kiểu dữ liệu
- C. Chọn kiểu dữ liệu → Đặt tên trường → mô tả trường và các tính chất của trường
- D. Chọn kiểu dữ liệu → mô tả trường và các tính chất của trường → Đặt tên trường

Câu 13. Trong một bảng có thể tạo được mấy khóa chính? Hãy chọn phương án trả lời đúng cho dưới đây?

- A. 3
- B. 2
- C. 4
- D. 1

256

Câu 14. Phát biểu nào dưới đây không phải là bảo mật trong hệ CSDL?

- A. Ngăn chặn các truy cập không được phép
- B. Hạn chế tối đa các sai sót của người dùng
- C. Đảm bảo thông tin không bị mất hoặc bị thay đổi ngoài ý muốn
- D. Người nào cũng có thể truy cập vào cơ sở dữ liệu

Câu 15. Đáp án nào dưới đây trả lời đúng câu hỏi: “Các Hệ QTCSDL có cơ chế cho phép mấy người cùng khai thác CSDL?”

- A. 1
- B. 2
- C. 0
- D. Nhiều người

Câu 16. Để sắp xếp bảng theo thứ tự giảm dần khi đã chọn trường cần sắp xếp, thực hiện lệnh nào sau đây?

- A. lệnh 
- B. lệnh 
- C. lệnh 
- D. lệnh 

Câu 17. Các công cụ kiểm soát và điều khiển truy cập CSDL KHÔNG đảm bảo chức năng nào dưới đây?

- A. phát hiện và ngăn chặn truy cập không được phép, duy trì tính nhất quán của dữ liệu.
- B. tổ chức và điều khiển truy cập đồng thời để đảm bảo các ràng buộc vẹn toàn và tính nhất quán.
- C. khôi phục CSDL khi có sự cố phần cứng hoặc phần mềm, quản lý các mô tả dữ liệu.
- D. cập nhật và khai thác CSDL theo yêu cầu của những người dùng.

D. Cập nhật và xóa các CSDL theo yêu cầu của những người dùng.

Câu 18. Phát biểu nào dưới đây SAI?

A. Trong mô hình quan hệ, khi thao tác trên dữ liệu: có thể cập nhật dữ liệu như thêm, xóa hay sửa bản ghi trong một bảng.

B. CSDL được xây dựng trên mô hình dữ liệu quan hệ được gọi là CSDL quan hệ.

C. Khóa của một quan hệ là tập thuộc tính vừa đủ để phân biệt được các bộ có trong quan hệ đó.

D. Trong mô hình quan hệ, khi tác trên dữ liệu: không thể xóa dữ liệu của bản ghi trong một bảng

Câu 19. Các phát biểu nào dưới đây SAI?

A. Mỗi liên kết giữa các quan hệ được xác lập trên thuộc tính khóa.

B. Hai quan hệ có các thuộc tính với tên giống nhau mới xác lập được liên kết.

C. Trong một quan hệ có thể có nhiều khóa chính.

D. Khóa chính xác định trong một quan hệ không có hai hàng giống hệt nhau

Câu 20. Báo cáo được sử dụng để in thông tin nào dưới đây?

- A. cấu trúc quan hệ.
- B. các mối liên kết giữa các quan hệ.
- C. các bộ trong quan hệ.
- D. kiểu dữ liệu có trong quan hệ.

Câu 21. Giả sử một quan hệ đã có dữ liệu, thao tác nào dưới đây có thể làm thay đổi dữ liệu quan hệ.

- A. Xóa một thuộc tính.
- B. Truy vấn CSDL.
- C. Xem dữ liệu.
- D. Kết xuất báo cáo.

Câu 22. Tạo bảng trong CSDL quan hệ nhằm mục đích nào dưới đây?

- A. Khai báo cấu trúc để lưu trữ dữ liệu.
- B. Xác định các đối tượng của tổ chức.
- C. Tạo ra một khuôn mẫu để trình bày và in ấn dữ liệu.
- D. Tạo ra giao diện thuận tiện để nhập dữ liệu.

Câu 23. Cho bảng sau:

Họ và tên	Điểm thành phần	
	Lí thuyết	Thực hành
Lê Minh A	8	9
Nguyễn Đình đức	7	8

Bảng trên không phải là một quan hệ vì có một trường vi phạm tính chất nào dưới đây?

- A. Đa trị.
- B. Phức hợp.
- C. Có hai dòng giống nhau.
- D. Đa trị và phức hợp.

Câu 24. Phát biểu nào dưới đây là SAI về *quan hệ* trong *CSDL quan hệ*?

- A. Với một quan hệ đã có dữ liệu, khi điều chỉnh lại cấu trúc quan hệ, dữ liệu trong quan hệ không bị thay đổi.
- B. Khi thực hiện thao tác xóa quan hệ thì cấu trúc quan hệ và dữ liệu trong quan hệ đều bị xóa.
- C. Khi thêm một thuộc tính vào quan hệ, dữ liệu đã có trong quan hệ vẫn tồn tại trong CSDL.
- D. Khi xóa một liên kết giữa các quan hệ, các quan hệ vẫn tồn tại trong CSDL.

Câu 25. Hệ CSDL nào dưới đây không cần sự hỗ trợ của mạng máy tính?

- A. Hệ CSDL tập trung và xử lí phân tán.
- B. Hệ CSDL cá nhân.
- C. Hệ CSDL trung tâm
- D. Hệ CSDL khách – chủ

Câu 26. Chọn đáp án sai?

Khi xét một mô hình dữ liệu ta cần quan tâm đến những yếu tố nào

- A. Cấu trúc dữ liệu
- B. Thao tác, các phép toán trên dữ liệu
- C. Các ràng buộc dữ liệu
- D. Thộc tính khóa

Câu 27. Trong một trường THPT có xây dựng một CSDL quản lý điểm của Học Sinh. Người Quản trị CSDL đã phân quyền truy cập cho các đối tượng truy cập vào CSDL. Theo em, cách phân quyền nào dưới đây hợp lý?

- A. HS: Xem; GVBM: Xem, Bổ sung; BGH: Xem, sửa, xoá.
 - B. HS: Xem; GVBM: Xem, Bổ sung, sửa, xoá; BGH: Xem, Bổ sung.
 - C. HS: Xem; GVBM: Xem, Bổ sung, sửa, xoá; BGH: Xem.
 - D. HS: Xem, Xoá; GVBM: Xem, Bổ sung, sửa, xoá; BGH: Xem, Bổ sung, sửa, xoá.
- (Ghi chú các từ viết tắt: HS: học sinh, GVBM: giáo viên bộ môn, BGH: ban giám hiệu)

Câu 28. Trong bảo mật hệ thống, mật khẩu và mã hoá thông tin phải tuân theo qui định nào dưới đây?

- A. Không được thay đổi để đảm bảo tính nhất quán.
- B. Không được thay đổi nhiều vì làm như thế sẽ lỗi mật khẩu
- C. Phải thường xuyên thay đổi để tăng cường tính bảo mật.
- D. Chỉ nên thay đổi một lần sau khi người dùng đăng nhập vào hệ thống lần đầu tiên.

II. PHẦN THỰC HÀNH

Cho CSDL Thư viện của một trường học gồm các bảng sau:

1. Người mượn (Mathe, hoten, ngaysinh, lop);
2. Sách (Masach, tensach, sotrang, tacgia);
3. Mượn sách (Mathe, Masach, ngaymuon, ngaytra)

Câu 1. Tạo các bảng và tạo khóa chính. Các trường được lựa chọn kiểu dữ liệu phù hợp.

Câu 2. Tạo mối liên kết giữa các bảng và nhập dữ liệu cho mỗi bảng ít nhất 03 bản ghi.

Câu 3. Tạo truy vấn liệt kê để đưa ra họ tên các học sinh đã mượn sách của tác giả “Tô Hoài” vào ngày 2/5/2020.

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	B	D	A	C	D	C	C	B	A	D	D	A	D	D
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	D	D	D	D	C	C	A	A	A	A	B	D	C	C

* Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0,25 điểm.

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu hỏi	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	- Tạo được cấu trúc 3 bảng, chỉ định khóa chính.	1
Câu 2 (1 điểm)	- Tạo liên kết từ bảng sách tới bảng mượn sách. - Tạo liên kết từ bảng (người mượn) tới bảng (mượn sách).	0,5 0,5
Câu 3 (1 điểm)	- Thực hiện xong truy vấn dữ liệu từ các bảng đã được liên kết.	1